

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2019/HS-ST
Ngày: 14-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Thịnh**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Hải** và ông **Nguyễn Trọng Lâm**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lý Thị Chuyên** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Xuyên** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 122/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2019/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

Trương Văn H, sinh năm: 1986, tại Quảng Nam.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Xuân Nam, xã Đ, huyện L, tỉnh Quảng Nam.

Nơi cư trú: Tổ 7, Khu 3, thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương X (đã chết) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1963; anh chị em: có 08 người, bị cáo là con thứ bảy; có vợ tên là Đoàn Thị Ái L, sinh năm 1984 (đã ly hôn); có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị tạm giam từ ngày 13/7/2019 đến nay, bị cáo có mặt.

Bị hại: Bà **Nguyễn Thị Ánh H**, sinh năm 1959

Địa chỉ: Số 125A, đường Võ Thị Sáu, Long Biên, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông **Văng Lữ C**, sinh năm 1973; địa chỉ: Khu phố Hải Vân, Long Hải, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Minh Th, sinh năm 1986; địa chỉ: Khu phố 5, phường Hiệp Phước, huyện L, Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Anh Trần Văn T, sinh năm 1996

Địa chỉ: Ấp Trung Thành, xã V, huyện T, tỉnh Bến Tre.

3. Chị Nguyễn Thị Ngọc Th, sinh năm 1991

Địa chỉ: Ấp Ng 3, xã T, huyện P, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 30/4/2019, Trương Văn H điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 60B3-466.90 chở chị Nguyễn Thị Ngọc Th (Là bạn gái H) lưu thông trên Quốc lộ 20 theo hướng Lâm Đồng - Dầu Giây, đồng thời trên xe có chở thêm 01 khúc cây dài khoảng 1,5m. Khi đến đoạn đường thuộc xã X, huyện P, tỉnh Đồng Nai thì xe ô tô chở khách biển số 72B-018.06 do ông Văng Lữ C điều khiển chạy phía sau cùng chiều với xe mô tô của H bấm còi để xin đường, bị tiếng còi xe ô tô làm giật mình nên H xe mô tô và chị Thùy ngã xuống đường. Lúc này giữa H và ông Văng Lữ C, anh Nguyễn Minh Th, anh Trần Văn T là phụ xe khách xảy ra cự cãi dẫn tới xô xát H và ông C bị thương tích nhẹ.

Sau đó, ông C, anh Thùy, anh Tấn tiếp tục lên điều khiển xe đi, H một mình điều khiển xe mô tô đuổi theo xe khách của ông C đến Km58 thuộc Khu 7, thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, H nhặt 02 cục gạch và ném vào kính bên hông phía trước trái xe khách làm vỡ kính rồi H điều khiển xe mô tô quay lại đón chị Thùy. Do thấy kính xe bị vỡ nên ông C điều khiển xe đến Công an huyện Định Quán để trình báo sự việc.

Tại kết luận định giá tài sản số 30/KL.HĐĐGTS ngày 07/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tân Phú xác định: 01 (một) tấm kính chắn gió hình chữ L, loại kính 02 da, KT 1 x 0,8m (bị hư hỏng), có giá trị thiệt hại đã trích khấu hao là: 3.850.000đồng

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Trương Văn H đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 2.000.000đ. Bị hại bà Nguyễn Thị Ánh H là giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải Thảo Hồng đồng thời là chủ xe ô tô biển số 72B3-018.06 đã nhận số tiền trên và có đơn bãi nại về dân sự, không yêu cầu gì khác.

Vật chứng vụ án: 01 cục gạch loại 04 lỗ đã bị vỡ chỉ còn ½ dài 10cm; 01 cục gạch loại 04 lỗ dài 20cm, sau khi gây án H đã vứt bỏ hiện chưa thu hồi được; 01 con

dao có cán bằng nhựa dài 23cm, phần lưỡi dao kích thước 11cm x 03cm đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Tại bản Cáo trạng số 111/CT-VKS-TP ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, truy tố bị cáo Trương Văn H về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo H, đề nghị xử phạt bị cáo Trương Văn H mức án từ 06 (sáu) đến 08 (tám) tháng tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về án phí hình sự sơ thẩm.

Quá trình điều tra bị hại bà Nguyễn Thị Ánh H có ý kiến: Bà H là Giám đốc công ty trách nhiệm hữu hạn Thảo H và là chủ xe ô tô biển số kiểm soát 72B-018.06. Ngày 30/4/2019, ông Văng Lữ C là tài xế điều khiển xe ô tô biển số 72B-018.06 chở khách từ Đà Lạt về Vũng Tàu khi đến huyện Tân Phú thì bị 01 người đàn ông ném đá làm vỡ kính chắn gió, nhưng sau khi xảy ra sự việc bị cáo đã bồi thường số tiền 2.000.000đ và xin lỗi bà, nay bà không yêu cầu gì thêm về phần dân sự.

Quá trình điều tra ông Văng Lữ C có ý kiến: Ông là tài xe của nhà xe Thảo Hồng, ngày 30/4/2019 ông điều khiển xe ô tô biển số kiểm soát 72B-018.06 chở khách từ Đà Lạt về Vũng Tàu. Đến khoảng 16 giờ xe đến đoạn đường thuộc huyện Tân Phú thì có 01 người đàn ông chở 01 phụ nữ và 01 khúc cây dài ở phía sau, do lúc này lượng xe lưu thông trên đường khá đông nên ông bấm còi xe để xin đường thì người đàn ông này ngã xe xuống đường sau đó có chửi bới gì đó nên phụ xe tên Tèo có xuống xe để giải thích thì H bất ngờ dùng dao định đâm nhưng anh Tèo chạy thoát và đâm ông 01 nhát vào tay phải, 02 phụ xe còn lại chạy tới vật H ra và lấy được con dao, H dẩy dất xe vào lề đường còn ông tiếp tục lên xe điều khiển xe chạy tiếp, H điều khiển xe đuổi theo ném đá vào xe khách làm vỡ 01 tấm kính chắn gió nên ông đến Công an huyện Định Quán báo cáo sự việc. Ông bị H đâm nhưng thương tích nhẹ, H cũng đã xin lỗi nên ông không yêu cầu gì.

Ý kiến của người làm chứng Trần Văn T: Anh là phụ xe của xe khách Thảo Hồng, ngày 30/4/2019 khi xe khách biển số 72B-018.06 do anh Văng Lữ C đang lưu thông trên quốc lộ 20 đoạn đường xã Phú Xuân thì thấy 01 người đàn ông điều khiển xe mô tô biển số 60B3-466.09 chở theo 01 khúc cây lẩn qua làn xe ô tô nên tài xế bấm còi báo hiệu và sau đó thắng gấp xe lại rồi giữa hai bên có xảy ra xô xát, người đàn ông này đã dùng dao đâm vào cánh tay phải của tài xế, anh cùng anh Thùy vật người này ra lấy được con dao, sau đó xe tiếp tục lưu thông được 01 đoạn thì người này đuổi theo và ném đá làm vỡ kính xe khách.

Ý kiến của người làm chứng anh Nguyễn Minh Th: Anh Thùy là phụ xe của nhà xe Thảo Hồng, ngày 30/4/2019 khi xe đang lưu thông đoạn đường quốc lộ 20 thuộc xã Phú Xuân, huyện Tân Phú thì thấy 01 xe mô tô biển số 60B3-466.09 chở theo 01

phụ nữ và 01 khúc cây dài lấn qua làn xe ô tô, tài xế bấm còi và thắng gấp xe lại rồi giữa anh, anh Tấn có xảy ra xung đột với người đàn ông này, H bất ngờ dùng dao đâm trúng tay phải của ông C (tài xế). Sau đó, các anh vật H ra và lấy được con dao, tài xế tiếp tục lên xe điều khiển xe chạy thì người này dùng xe mô tô đuổi theo và ném đá làm vỡ 01 tấm kính chắn gió.

Tại phiên tòa người làm chứng chị Nguyễn Thị Ngọc Th có ý kiến: Ngày 30/4/2019, H chở chị đi chơi về. Khi đến xã Phú Xuân thì có xảy ra cự cãi với tài xế và nhân viên xe khách Thảo Hồng. Việc H điều khiển xe đuổi theo xe khách và ném đá làm vỡ kính thì chị không chứng kiến.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, bị cáo thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến gì.

Bị cáo nói lời sau cùng như sau: Bị cáo biết hành vi của mình là hành vi trái pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Từ lời khai nhận tội của bị cáo, ý kiến của bị hại. Hội đồng xét xử xác định được diễn biến hành vi của bị cáo thực hiện như sau: Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 30/4/2019, do có mâu thuẫn với tài xế và nhân viên xe khách biển số kiểm soát 72B-018.06 của nhà xe Thảo Hồng trong lúc tham gia giao thông. Trương Văn H có hành vi dùng đá ném vào xe khách làm vỡ 01 (một) tấm kính chắn gió bên trái của xe khách.

Tài sản thiệt hại theo định giá có giá trị là 3.850.000đ (Ba triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Lời khai nhận tội của bị cáo H trên đây phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, Kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở xác định, hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Như vậy, Cáo trạng số 111/CT-VKSTP-ĐN ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú, truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là đúng người, đúng tội, không oan sai cho bị cáo.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ và ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật nên nhận thức được hành vi của bị cáo là xâm hại đến tài sản của người khác nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Vì vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân chấp hành nghiêm pháp luật và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), cần áp dụng cho bị cáo nhằm giảm nhẹ một phần hình phạt và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về căn cứ quyết định hình phạt: Bị cáo đã thực sự ăn năn, hối cải, nhận ra lỗi lầm, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Do đó, Hội đồng xét xử xét áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) quy định.

[7] Các biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại bà Nguyễn Thị Ánh H thừa nhận đã nhận được số tiền bồi thường là 2.000.000đ, đã có đơn bãi nại về mặt dân sự và không yêu cầu gì khác, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Về áp dụng hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự thì “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, căn cứ các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo H tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo H.

[8] Về vật chứng của vụ án:

01 (Một) cục gạch loại 04 lỗ đã bị vỡ chỉ còn $\frac{1}{2}$ dài 10cm; 01 cục gạch loại 04 lỗ dài 20cm, sau khi gây án H đã vứt bỏ hiện chưa thu hồi được cơ quan cảnh sát

điều tra đã ra thông báo truy tìm vật chứng khi nào thu hồi được xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 (một) con dao có cán bằng nhựa dài 23cm, phần lưỡi dao kích thước 11cm x 03cm không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 47, điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Điểm c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 299; Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo **Trương Văn H**, phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Trương Văn H 04 (bốn) tháng 01 (một) ngày tù. Thời hạn tù của bị cáo được tính kể từ ngày 13/7/2019, bị cáo đã chấp hành xong.

3. Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Trương Văn H, nếu họ không bị tạm giam về một tội nào khác.

4. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao dài 23cm, lưỡi dao kích thước 11cm x 03cm, cán dao bằng nhựa (*Vật chứng nêu trên hiện được tạm giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự theo Biên bản giao, nhận vật chứng 08/10/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú*).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Trương Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo H, được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại (bà Hồng); người có quyền lợi nghĩa vụ liên

quan (ông C) được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú;
- CQCSĐT Công an huyện Tân Phú;
- CQ THA hình sự Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THA dân sự huyện Tân Phú;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Thịnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA